

MỘT SỐ KINH NGHIỆM VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VỀ QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

● NGUYỄN VĂN TUẤN

TÓM TẮT:

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và tổng kết kinh nghiệm về quản lý tài sản công đối với các trường đại học công lập ở một số nước, bài viết rút ra những bài học kinh nghiệm và sự vận dụng cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc quản lý tài sản công đối với các trường đại học thể dục thể thao.

Từ khóa: kinh nghiệm, quản lý, tài sản công, đại học, thể dục thể thao.

1. Đặt vấn đề

Quản lý tài sản công (TSC) trong các trường đại học thể dục thể thao bao gồm rất nhiều nội dung. TSC trong các trường này thường nhiều hơn so với các trường đại học cùng quy mô ở các ngành đào tạo khác, cả về số lượng và giá trị của tài sản. Mặt khác, quản lý TSC trong các trường này cần phải đảm bảo tính hiệu quả trong quá trình khai thác sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Hiện nay, Việt Nam có 3 trường đại học chuyên ngành đào tạo thể dục thể thao, đều là các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Quá trình nghiên cứu về quản lý TSC của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với

các trường đại học thể dục thể thao, ngoài các vấn đề lý luận cơ bản, cần tìm hiểu kinh nghiệm quốc tế về quản lý TSC đối với các trường đại học công lập. Đây sẽ là cơ sở cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vận dụng trong việc quản lý TSC đối với các đơn vị sự nghiệp nói chung và các trường đại học thể dục thể thao nói riêng.

2. Quản lý tài sản công trong các trường đại học công lập

Theo Khoản 1, Điều 3, Luật Quản lý, sử dụng TSC 2017, TSC là tài sản thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, bao gồm: TSC phục vụ hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu

hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; TSC tại doanh nghiệp; tiền thuộc NSNN, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, dự trữ ngoại hối nhà nước; đất đai và các loại tài nguyên khác.

Quản lý trong xã hội nói chung là quá trình tổ chức, điều hành các hoạt động nhằm đạt được những mục tiêu và yêu cầu nhất định, dựa trên những quy luật khách quan. Xã hội càng phát triển, nhu cầu và chất lượng quản lý càng cao. Có nhiều cách nhìn khác nhau về khái niệm quản lý, như: Quản lý là một nghệ thuật khiến công việc được thực hiện thông qua người khác; Quản lý là một quá trình lập kế hoạch, tổ chức, hướng dẫn và kiểm tra những nỗ lực của các thành viên trong một tổ chức và sử dụng các nguồn lực của tổ chức để đạt được những mục tiêu cụ thể.

Từ đó có thể hiểu: Quản lý TSC trong các trường ĐH công lập là sự tác động của bộ máy quản lý đến sự hình thành và vận động của TSC các trường ĐH công lập nhằm đảm bảo TSC được đầu tư xây dựng mới, mua sắm, sử dụng và thanh lý một cách hiệu quả, tiết kiệm; thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ Nhà nước giao cho các trường ĐH công lập.

2.1. Kinh nghiệm quốc tế về quản lý tài sản công trong các trường đại học công lập

(i) Kinh nghiệm của Trung Quốc

Từ năm 2011, Trung Quốc tiến hành giai đoạn thứ tư trong quá trình cải cách đơn vị sự nghiệp công lập. Về quản lý TSC trong các trường đại học công lập theo các khâu của vòng đời tài sản, chính phủ Trung Quốc thực hiện các nội dung sau:

- Hình thành tài sản: Ưu tiên bố trí từ tài sản hiện có của các trường đại học công lập theo phương thức sắp xếp bố trí TSC mới. Trường hợp không có tài sản hiện có để bố trí thì đi thuê, hạn chế tối đa mua sắm để thực hiện mục tiêu sắp xếp tài sản hiện có sử dụng có hiệu quả, tránh lãng phí.

- Về bố trí, sắp xếp tài sản: Căn cứ vào nhu cầu và trình tự được quy định trong Luật và quy định pháp luật có liên quan, các ban ngành Bộ Tài chính, ban ngành chủ quản, các trường đại học

công lập tiến hành mua sắm hoặc điều tiết phân phối tài sản cho các trường đại học công lập.

- Khai thác tài sản: Tăng cường tính hiệu quả và tiết kiệm trong khai thác tài sản thông qua việc thúc đẩy hoạt động sử dụng chung tài sản hiện có. Ví dụ như thông qua xây dựng Trung tâm quản lý thiết bị qua mạng với quy mô lớn, Trường Đại học Tứ Xuyên đã đưa ra các giải pháp quản lý mới, thúc đẩy hình thành hệ thống dịch vụ cùng chia sẻ tài sản.

- Chế độ báo cáo: Các trường đại học công lập trực tiếp sử dụng tài sản công phải thực hiện chế độ đăng ký với Bộ Quản lý tài sản quốc gia. Chính phủ Trung Quốc đã xác định rõ giới hạn quyền hạn, trách nhiệm của trường đại học công lập trong việc quản lý bao gồm: quyền mua sắm, xử lý, đánh giá, trách nhiệm thống kê báo cáo với cơ quan quản lý tài sản.

- Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản: Chính phủ Trung Quốc quy định các tiêu chuẩn, định mức và các chế độ sử dụng tài sản trong đơn vị sự nghiệp. Đơn vị sự nghiệp được phép chuyển một bộ phận tài sản đang sử dụng sang mục đích kinh doanh với điều kiện phải đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ Nhà nước giao. Cơ quan quản lý TSC thực hiện giám sát, kiểm tra hiệu quả kinh tế của việc chuyển đổi và có trách nhiệm xác nhận việc phân chia giữa nhà nước với đơn vị về thu nhập của việc sử dụng tài sản chuyển sang tài sản kinh doanh.

- Xây dựng kho TSC: Kho TSC được xây dựng nhằm lưu trữ, bảo quản các tài sản dôi dư. Việc nhập kho sẽ được khai báo trên hệ thống thông tin quản lý qua mạng. Khi có nhu cầu sử dụng, đơn vị có thể đăng nhập vào hệ thống để theo dõi.

- Kết thúc tài sản: Chính phủ Trung Quốc quy định các trường đại học công lập khi kết thúc TSC phải thực hiện chuyển dịch và đối chiếu quyền sở hữu, bao gồm điều chuyển không bồi thường, tặng, bán, chuyển nhượng, báo hỏng cho bên ngoài, tổn thất tiền tệ đối với các loại TSC.

(ii) Kinh nghiệm của Nhật Bản

Luật Tự chủ địa phương được chính phủ Nhật

Bản ban hành trên cơ sở Hiến pháp năm 1947. Theo đó, chính quyền địa phương có quyền tự quyết và quản lý các chính sách công một cách tương đối tự do. Tỉnh Osaka là một ví dụ điển hình trong việc thực hiện hiệu quả mô hình quản lý mua sắm, trang bị tài sản theo mô hình tập trung. Việc tuân thủ Luật Tự chủ địa phương dẫn đến một số điểm khác nhau trong lĩnh vực quản lý TSC giữa Trung ương và tỉnh Osaka, cụ thể như sau:

- Về hình thức mua sắm TSC: Tại Trung ương, việc mua sắm, trang bị tài sản cho các cơ quan nhà nước được tổ chức theo 2 hình thức, đó là mua sắm tập trung và mua sắm phân tán. Còn tại tỉnh Osaka, tất cả hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho cơ quan nhà nước đều bắt buộc mua sắm công tập trung và do Cục Mua sắm công thực hiện.

- Đối với tài sản là trụ sở làm việc: Tại tỉnh Osaka, việc đầu tư xây dựng trụ sở làm việc và quản lý bao gồm cả cung cấp dịch vụ duy trì, bảo hành, bảo dưỡng,... do Cục Mua sắm công thực hiện.

- Đối với tài sản là phương tiện vận tải: Tại Trung ương, thực hiện cơ chế mua sắm phân tán trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức do Nhà nước ban hành, các Bộ, ngành Trung ương tự đặt hàng mua sắm, nhưng nếu không mua đúng quy định thì cơ quan tài chính sẽ không thanh toán. Chính phủ đang có xu hướng giảm dần, việc trang bị xe công, hạn chế tiêu chuẩn, định mức, không cho các đơn vị mua xe để dần dần chuyển sang cơ chế thuê, thuê mua phương tiện. Tỉnh Osaka không thực hiện việc trang bị xe công, mà thực hiện cơ chế thuê phương tiện phục vụ cho hoạt động của các cơ quan của tỉnh. Việc đấu thầu thuê xe được thực hiện tập trung thông qua Cục Mua sắm công.

- Đối với máy móc, thiết bị văn phòng như máy tính, photocopy, điều hòa,...: Các Bộ, ngành Trung ương và tỉnh Osaka đều không mua sắm, mà thực hiện cơ chế thuê mua, thời hạn thuê trong 10 năm, bao gồm cả dịch vụ bảo trì, bảo hành, bảo dưỡng trong thời gian thuê. Ở Trung ương, các Bộ, ngành tự tổ chức đấu thầu thuê tài sản, còn tại tỉnh

Osaka, việc thuê máy móc, thiết bị văn phòng được thực hiện tập trung qua Cục Mua sắm công.

- Đối với tài sản là công cụ, dụng cụ tiêu hao như giấy, bút,...: Tại các Bộ, ngành thuộc Trung ương và tại tỉnh Osaka đều áp dụng phương thức mua sắm tập trung. Ở các Bộ, ngành, việc mua sắm tập trung có thể không bắt buộc, nhưng tại tỉnh Osaka, việc mua sắm tập trung những tài sản này là bắt buộc và thực hiện qua Cục Mua sắm công.

(iii) Kinh nghiệm của Australia

Từ năm 2000, Chính phủ Australia đã thực hiện một cuộc cải tổ rộng rãi, toàn diện về hệ thống chính sách và các thủ tục quản lý TSC tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Để thực hiện tốt quản lý tài sản công, Chính phủ Australia yêu cầu các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện các nguyên tắc sau: Hiệu quả, công khai, minh bạch; Quản lý TSC thông qua kết quả đầu ra: Theo đó, việc đầu tư xây dựng, mua sắm, sử dụng và thanh lý tài sản được căn cứ chủ yếu vào chất lượng và kết quả đầu ra của dịch vụ cung cấp, như: số học sinh sinh viên tốt nghiệp hàng năm, tỷ lệ đỗ cao,...; Mọi tài sản đều phải được ghi chép, hạch toán về cả giá trị và hiện vật, định kỳ được đánh giá lại giá trị tài sản và được quản lý thông qua chương trình phần mềm quản lý tài sản.

Ngoài các nguyên tắc chung ở trên, trong chính sách quản lý TSC của Australia còn có một số nội dung liên quan đến quản lý TSC trong các trường đại học công lập, như:

- Khấu hao tài sản cố định: Việc tính khấu hao TSCĐ được thực hiện nhằm 2 mục đích: (i) Tính khấu hao nhằm theo dõi để nắm được mức độ hao mòn của tài sản. (ii) Tính khấu hao tài sản để được ngân sách nhà nước cấp kinh phí, tích lũy tái đầu tư tài sản. Số tiền khấu hao hàng năm được Nhà nước cấp cho trường đại học công lập sẽ được gửi ngân hàng và chỉ được sử dụng vào mục đích tái đầu tư khi thanh lý tài sản.

- Thanh lý tài sản: Đối với những tài sản lớn như trụ sở làm việc, nhà đất thì phải có sự thẩm định của Bộ Tài chính; còn những thiết bị như ô

tô, động sản khác, trường đại học công lập tự quyết định thanh lý. Việc thanh lý tài sản được đấu giá công khai thông qua tổ chức dịch vụ thanh lý chuyên nghiệp. Kết quả thanh lý được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng. Số tiền thu được nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, tùy theo thỏa thuận giữa trường đại học công lập với Bộ Tài chính, trường đại học công lập có thể được giữ lại toàn bộ hoặc một phần để tái đầu tư tài sản.

2.2. Sự vận dụng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quản lý tài sản công tại các trường đại học thể dục thể thao

Một là, lập dự toán đầu tư, mua sắm tài sản theo phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo đầu ra và kết quả.

Việc lập dự toán đầu tư, mua sắm tài sản trong các bộ, ngành và địa phương hiện nay vẫn được thực hiện theo cơ chế quản lý ngân sách theo các khoản mục đầu vào; quản lý ngân sách theo cơ chế này không chú trọng đến các đầu ra và kết quả trong việc thực hiện các mục tiêu đã định. Mặt khác, nhiều đơn vị thực hiện đầu tư, mua sắm tài sản không tính đến hiệu quả. Do vậy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần vận dụng kinh nghiệm này để quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính công cho việc đầu tư, mua sắm tài sản công trong các trường đại học TDTT.

Cần thay đổi theo hướng lập dự toán đầu tư mua sắm tài sản theo phương thức quản lý ngân sách theo đầu ra và tính toán hiệu quả khi quyết định đầu tư, mua sắm TSC các trường đại học TDTT. Chi phí gắn với quyền sở hữu và quyền sử dụng TSC đã được tính đến như là chi phí đầu vào cho hoạt động của trường đại học, thông qua rất nhiều công cụ ngân sách và kế toán. Theo phương thức đó, việc đầu tư, xây dựng, mua sắm TSC sẽ hiệu quả hơn.

Hai là, sử dụng phương thức thuê tài sản nhằm giảm dần chế độ mua sắm, trang bị tài sản cho các trường đại học thể dục thể thao.

Các trường đại học TDTT sử dụng TSC thực hiện chế độ chi trả tiền thuê tài sản cho cơ quan

quản lý tài sản tập trung. Để thực hiện được điều đó, cần phải thành lập một Ban chức năng đại diện cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuyên quản lý về TSC trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, trong đó có các trường đại học TDTT. Ban chức năng này phải xem xét các nhu cầu sử dụng tài sản thực tế của mỗi trường đại học TDTT để thực hành tiết kiệm. Cơ quan quản lý tài sản và sử dụng tài sản thực hiện phương thức giao dịch các tài sản công như giao dịch các sản phẩm và dịch vụ trên thị trường thông qua các hợp đồng thuê. Phương thức này thay thế phương thức cung cấp tài sản qua việc cấp phát tài chính để đầu tư, mua sắm. Phương thức này góp phần nâng cao hiệu quả phân bổ tài sản công, thúc đẩy các đơn vị lấy hiệu quả làm định hướng trong phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính, hạn chế đơn vị phân bổ TSC vượt quá tiêu chuẩn và lãng phí ngân sách, vừa có thể giảm bớt sự khác biệt về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác giữa các trường đại học TDTT.

Ba là, sử dụng và phát huy tối đa hiệu quả của Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để quản lý và sử dụng TSC trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nói chung và các trường đại học thể dục thể thao nói riêng.

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong đó có các trường đại học thể dục thể thao cần thực hiện đúng và đầy đủ quy trình nhập liệu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để công khai TSC với các thuộc tính, như: loại, số lượng, giá trị còn lại, tình trạng sử dụng,... Thông qua đó, khi có nhu cầu về TSC, các trường đại học TDTT không nhất thiết phải thực hiện mua sắm, đầu tư tài sản mới mà có thể thuê hoặc đề nghị điều chuyển. Đồng thời, thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu này, cơ quan quản lý có thể nắm bắt được chính xác khối lượng tài sản mà các trường đại học TDTT thực sự đang sở hữu, cũng như hiện trạng của các tài sản này. Hiện nay, các trường đại học TDTT đang quản lý tài sản, đất đai thuộc sở hữu nhà nước mà không phải trả tiền hoặc chỉ trả một số tiền tượng trưng và cũng chưa

tiến hành các thủ tục thuê trụ sở một cách chính thức. Hầu như Chính phủ không có biện pháp nào khuyến khích việc trả lại trụ sở hoặc đất đai không cần sử dụng, giảm diện tích sử dụng hoặc thanh lý các tài sản không cần dùng. Bộ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần sử dụng và phát huy tối đa hiệu quả của Cơ sở dữ liệu quốc gia về TSC để có thông tin đầy đủ làm cơ sở thiết lập cơ chế quản lý và sử dụng TSC hiệu quả thông qua việc sắp xếp lại tài sản của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ nói chung và các trường đại học TDTT nói riêng.

Bốn là, tăng cường trách nhiệm giải trình và tính minh bạch trong quản lý tài sản công tại các trường đại học thể dục thể thao.

Một vấn đề quan trọng của quản lý hiệu quả TSC là trách nhiệm giải trình và tính minh bạch, tăng cường trách nhiệm, xác định rõ ràng mục tiêu của các trường đại học TDTT khi sử dụng TSC nhằm phục vụ lợi ích công cộng, gắn với thực hiện nhiệm vụ được giao. Cuối năm, mỗi trường đại học TDTT phải đưa ra báo cáo hàng năm, nói rõ hiệu quả hoạt động của trường và được đánh giá thông qua điều tra xã hội, kiểm tra, giám sát. Các cơ quan có thẩm quyền sẽ thông qua thảo luận, điều trần để tiến hành đánh giá, giám sát hoạt động của nhà trường; toàn bộ quá trình này đều có tính minh bạch rất cao.

Năm là, tổ chức tốt khâu thanh lý tài sản công trong các trường đại học thể dục thể thao.

Đối với những tài sản lớn như nhà đất phải có sự thẩm định của Bộ, còn những thiết bị, ô tô, động sản khác thì các trường đại học TDTT tự quyết định thanh lý. Có thể tổ chức dịch vụ thanh

lý chuyên nghiệp, đấu thầu rộng rãi và công khai để tất cả các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đều có thể biết và tham gia mua tài sản thanh lý. Kết quả thanh lý cũng cần được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng. Số tiền thu từ thanh lý cần phải được nộp NSNN, tuy nhiên trường ĐHTDTT có thể được giữ lại toàn bộ hoặc một phần để tái đầu tư tài sản.

3. Kết luận

TSC các trường ĐH công lập là một bộ phận TSC mà Nhà nước giao cho các trường ĐH công lập trực tiếp quản lý và sử dụng để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ được giao. Quản lý TSC các trường ĐH công lập là sự tác động của bộ máy quản lý đến sự hình thành và vận động của TSC các trường ĐH công lập nhằm đảm bảo TSC được đầu tư xây dựng mới, mua sắm, sử dụng và thanh lý một cách hiệu quả, tiết kiệm; thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ Nhà nước giao cho các trường ĐH công lập. Quản lý TSC các trường ĐH công lập tiếp cận theo vòng đời của tài sản bao gồm 3 bước: quản lý quá trình hình thành tài sản, quản lý quá trình khai thác, sử dụng tài sản và quản lý quá trình kết thúc tài sản. Mỗi khâu này cần phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, đáp ứng các yêu cầu quản lý kết hợp với khả năng quản lý, điều hành của bản thân các trường ĐH công lập để đạt hiệu lực, hiệu quả cao nhất. Bên cạnh đó, quá trình kiểm tra, thanh tra quá trình quản lý TSC các trường ĐH công lập cũng cần được thực hiện thường xuyên, liên tục và thực chất, như vậy mới góp phần giảm những tiêu cực phát sinh trong quá trình quản lý ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Tài chính (2019), “Báo cáo Đánh giá triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công”, Tài liệu phục vụ Hội nghị trực tuyến ngày 16 tháng 5 năm 2019.
2. Đào Thị Hương (2018), “Quản lý tài sản công - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam”, *Tạp chí Tài chính - Đầu tư Đông Nam Á*, số 8/2018, trang 54 - 56.

3. Nguyễn Xuân Thắng (2016), “Cải cách cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Kinh nghiệm từ Trung Quốc”, *Tạp chí Tài chính*, <https://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/cai-cach-co-che-tu-chu-doi-voi-don-vi-su-nghiep-cong-lap-kinh-nghiem-tu-trung-quoc-115959.html>
4. Khương Ái Lâm (2008) “Đổi mới phương pháp đánh giá nâng cao hiệu quả của đơn vị hành chính sự nghiệp”, *Tạp chí nghiên cứu Đại học Vũ Hán* 2, kỳ 5.
5. Conway Francisand, Charles Undelan, George Peteson, Olga Kaganova và James Mckellar. (2006). *Managing Government Property Assets: International Experiences*. Washington DC: The Urban Institute Press.

Ngày nhận bài: 1/11/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 1/12/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 11/12/2021

Thông tin tác giả:

NGUYỄN VĂN TUẤN

Chủ tịch Hội đồng trường - Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh

SOME LESSONS LEARNT FOR THE MINISTRY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM OF VIETNAM IN PUBLIC PROPERTY MANAGEMENT OF SPORT UNIVERSITIES

● **NGUYEN VAN TUAN**

President of the School Board,

Bac Ninh University of Physical Education and Sports

ABSTRACT:

By studying previous theoretical researches and summarizing experiences on public property management of public universities in some countries, this paper presents some lessons learnt for the Ministry of Culture, Sports and Tourism of Vietnam in public property management of sport universities.

Keywords: experience, management, public property, university, sport.